

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Phong cách lãnh đạo khoan dung, độ lượng - Nguồn sức mạnh quy tụ, chuyên hóa
- Một số kết quả chủ yếu của Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV
- Quan điểm, chủ trương mới về phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng
- Kết quả Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 8
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Nhận diện những phương thức, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận hiện nay

Thông tin tư liệu

- Tin văn Khánh Hòa trong tháng
- Kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2021), 32 năm Ngày Hội quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2021)
- Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ
- Nhiều chính sách an sinh xã hội hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19
- Một số kết quả của Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 38, 39 và sự tham gia của Việt Nam

Chính sách văn bản mới

- Một số chính sách mới có hiệu lực từ tháng 12/2021

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Phong cách lãnh đạo khoan dung, độ lượng của nhà lãnh đạo Hồ Chí Minh - Nguồn sức mạnh quy tụ, chuyển hóa

Phong cách nhà lãnh đạo Hồ Chí Minh không chỉ gây nên những xúc cảm mạnh mẽ, tích cực ở những người tiếp xúc, tìm hiểu, mà còn gợi mở hình mẫu có giá trị tham khảo quý báu về một nhà lãnh đạo chính trị trong thế giới hiện đại và cả tương lai, không chỉ cho giới nghiên cứu Chính trị học, mà còn cho chính những nhà lãnh đạo chính trị trong hiện thực. Jawaharlan Nehru, một nhà lãnh đạo chính trị tầm cỡ thế giới đã từng viết về Hồ Chí Minh với đầy lòng kính trọng: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là một nhân vật rất vĩ đại của thế giới trong lịch sử 50 năm gần đây: một người hòa nhã, thân ái, dễ mến, không phô trương, khiêm tốn, một người của quần chúng, một người chân thực”; “ngoài phần gặp gỡ một con người vĩ đại, chúng ta đã gặp một mảng của lịch sử. Do đó chúng ta không chỉ được nâng tầm tư tưởng, suy nghĩ mà còn được lớn lên ở bên Người”.

Trong phong cách nhà lãnh đạo Hồ Chí Minh, có một nét đặc sắc, độc đáo, đó là sự khoan dung, độ lượng. Nói đến lãnh đạo là nói đến quan hệ giữa người lãnh đạo và đối tượng được lãnh đạo, trong đó vai trò của người lãnh đạo là *dẫn đường* cho đối tượng được lãnh đạo. Quan hệ lãnh đạo không loại trừ quyền lực cứng, nhưng chủ yếu dựa trên quyền lực mềm, trên sức mạnh của sự thuyết phục của người lãnh đạo và tinh thần tự nguyện của người được lãnh đạo. Chính vì thế, khoan dung, độ lượng để nhìn khắp, thấy hết, không bỏ sót ai, mở rộng tối đa đối tượng được lãnh đạo; đồng thời thân ái, bao dung để chấp nhận cái khác biệt, để giáo dục, bồi dưỡng, nâng đỡ những đối tượng còn yếu kém, thậm chí đã từng lạc lối lầm đường; để công tâm, khách quan sử dụng, phát huy nhiều kiểu người tài; ngăn chặn, loại bỏ

Sinh hoạt chi bộ

những tật bệnh có thể làm hỏng công tác cán bộ..., qua đó phát triển cả về *lượng* và *chất* đối tượng được lãnh đạo, thúc đẩy sự nghiệp cách mạng thành công. Khoan dung, độ lượng một cách khoa học, cách mạng và nhân văn như thế còn tạo nên, củng cố, tăng cường sức hấp dẫn, cảm hóa của người lãnh đạo, vì thế thực sự là một giá trị cốt lõi trong văn hóa lãnh đạo, một bí quyết thành công trong lãnh đạo.

Trong thực tiễn, phong cách khoan dung, độ lượng của nhà lãnh đạo Hồ Chí Minh đã trở thành một nguồn sức mạnh quý tụ, chuyển hóa, giúp Người và Đảng Cộng sản Việt Nam do Người lãnh đạo có thể tập hợp và phát huy mạnh mẽ nguồn lực con người, nguồn lực văn hóa, góp phần quan trọng làm nên những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam.

Khoan dung, độ lượng - Nét đặc sắc trong phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh

Phong cách khoan dung, độ lượng của Hồ Chí Minh đặc biệt bắt nguồn từ truyền thống khoan hòa trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Ta nhìn thấy trong phong cách Hồ Chí Minh tấm lòng rộng lượng của con người Việt Nam trong các ứng xử xã hội, thấy triết lý khoan giản an lạc của Phật Hoàng Trần Nhân Tông, thấy kế sách khoan thư sức dân của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, thấy đạo nghĩa khoan dung, vị tha của Nguyễn Trãi, Quang Trung,... Chính truyền thống khoan hòa, hiện thân của đức chí Nhân của dân tộc Việt Nam, là mạch nguồn chủ yếu dung dưỡng nên phong cách khoan dung, độ lượng Hồ Chí Minh.

Trên nền tảng văn hóa dân tộc, ta còn có thể thấy dấu ấn của tư tưởng - văn hóa chính trị Nho giáo trong phong cách khoan dung, độ lượng Hồ Chí Minh. Sách Luận Ngữ - công trình phản ánh tư tưởng của Khổng Tử, người sáng lập nên Nho giáo - đã rất coi trọng chữ “Khoan”. Thiên Dương Hóa trong sách Luận Ngữ chép, khi học trò của Khổng

Sinh hoạt chi bộ

Tử là Tử Trương hỏi về đức Nhân, Khổng Tử đã trả lời rằng: “có thể thực hiện 5 điều sau đây trong thiên hạ, đó là Nhân”, và ông giải thích 5 điều đó là: “cung, khoan, tín, mẫn, huệ: cung thì không khinh mạn, khoan tất sẽ được lòng người, tín thì được mọi người gửi gắm, mẫn thì có công lao, huệ thì đủ để sai khiến người”. Như vậy, cùng với cung kính, tín nhiệm, cần mẫn và ân huệ, sự khoan hậu là một hiện thân của đức Nhân, một đức tính của người lãnh đạo, một giá trị cần được phổ quát hóa trong xã hội. Hệ quả của Khoan, theo Khổng Tử, chính là được lòng người, quy tụ được lực lượng đông đảo - “khoan tắc đắc chúng”. Khổng Tử từng nói rõ với những người lãnh đạo: “Kẻ ở trên mà không rộng lượng, hành lễ mà không có sự kính trọng, đến chỗ tang tế mà không bi ai - những kẻ đó còn gì đáng để mắt đến?”. Là một người xuất thân trong gia đình Nho học, từ nhỏ đã được giáo dục “kinh nghiệm đạo đức và phép ứng xử” của Nho gia, có thể khẳng định tinh thần “khoan tắc đắc chúng” của các bậc chân Nho ưu thời mẫn thế, không chỉ qua sách vở, mà còn qua phong cách hiện thực của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, cùng bao nhà nho yêu nước Việt Nam khác, đã sớm thấm sâu vào cậu bé Nguyễn Sinh Cung, để rồi sau này trở thành một nét đặc sắc trong phong cách của Hồ Chí Minh.

Không chỉ tư tưởng - văn hóa phương Đông, mà nhiều giá trị văn hóa phương Tây cũng góp phần hình thành nên phong cách khoan dung, độ lượng của Hồ Chí Minh. Chính Hồ Chí Minh đã nhiều lần ca ngợi “lòng nhân ái cao cả” trong tôn giáo do Đức Chúa Giê-su sáng lập, ca ngợi lý tưởng bác ái của Đại Cách mạng Pháp,... và cả phong cách “dũng cảm và rộng lượng” của các nhà sáng lập Chủ nghĩa Mác - Lênin. Trong bài *Lênin và các dân tộc thuộc địa* (21/7/1924), Hồ Chí Minh đã dùng những chữ “dũng cảm và rộng lượng” để viết về phong cách mẫu mực của Lênin - người thầy của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Sinh hoạt chi bộ

Trong bức thư gửi đồng bào Nam Bộ, ngày 26/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã nói rõ: “Đối với những người Pháp bị bắt trong lúc chiến tranh, ta phải canh phòng cẩn thận, nhưng phải đối đãi với họ cho khoan hồng. Phải làm cho thế giới, trước hết là làm cho dân Pháp biết rằng: Chúng ta là quang minh chính đại. Chúng ta chỉ đòi quyền độc lập tự do, chứ chúng ta không vì tư thù tư oán, làm cho thế giới biết rằng chúng ta là một dân tộc văn minh, văn minh hơn bọn đi giết người cướp nước”. Thấu hiểu sâu sắc sức mạnh vĩ đại của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, tận mắt chứng kiến các tầng lớp người Việt Nam, từ các vị vua quan yêu nước, đến mọi giai tầng trong xã hội, đều xả thân vì đại nghiệp giải phóng và phát triển của đất nước, Hồ Chí Minh đã đúc rút một chân lý rằng: “Đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc”, đều có mầm Thiện ở trong lòng, vấn đề chỉ là người lãnh đạo có thấy được và có tìm ra cách khơi dậy, phát huy những giá trị đó hay không, và sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam đã, đang và sẽ là sự nghiệp của đại đoàn kết toàn dân, chứ không phải sự nghiệp của riêng ai. Nói cách khác, khoan dung, độ lượng là một đòi hỏi khách quan của chính hiện thực sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam, đã được Hồ Chí Minh nhận thức, chuyển hoá thành tư tưởng, đạo đức và phong cách của Người.

Phong cách khoan dung, độ lượng chính là hiện thân của tâm hồn, khí phách, nhân cách cao đẹp của nhà lãnh đạo Hồ Chí Minh - bậc Đại Nhân, Đại Chí, Đại Dũng. Từ năm 1923, nhà báo Ôxíp Mandenxtam đã nhận ra điều này khi tiếp xúc với Nguyễn Ái Quốc: “Từ Nguyễn Ái Quốc đã toả ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hoá tương lai... Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mênh mông của tình hữu ái toàn thế giới”.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA KỲ HỌP THỨ 2, QUỐC HỘI KHÓA XV

Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV diễn ra từ ngày 20/10 - 13/11/2021, được chia thành 02 đợt, kết hợp giữa họp trực tuyến và họp tập trung. Kỳ họp được chủ động rút ngắn so với các kỳ họp cuối năm của Quốc hội những khóa gần đây, nhưng vẫn bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Với tinh thần làm việc khẩn trương, khoa học, dân chủ, nghiêm túc, Quốc hội đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và thành công tốt đẹp, thể hiện ở các nội dung sau:

Về công tác lập pháp: Quốc hội cho ý kiến đối với 05 dự án luật, gồm: dự án Luật Cảnh sát cơ động; dự án Luật Điện ảnh (sửa đổi); dự án Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi); dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi); dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ. Quốc hội biểu quyết thông qua 02 luật, gồm: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quốc hội thông qua 05 nghị quyết, gồm: các nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế; Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Về xem xét các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và quyết định các vấn đề quan trọng: Quốc hội biểu quyết thông qua 03 nghị quyết về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và phân bổ ngân sách Trung ương năm 2022; xem xét, thông qua Nghị quyết về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025; yêu cầu Chính phủ xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, hoàn thành trước tháng 4/2022, báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết này hằng năm; giữa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ; Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025); xem xét, thông qua Nghị quyết Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV.

Sinh hoạt chi bộ

Đồng thời, yêu cầu Chính phủ hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế, khẩn trương trình Quốc hội dự án Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi) đồng bộ với việc sửa đổi Luật Khám bệnh, chữa bệnh; giao chỉ tiêu tham gia bảo hiểm y tế cho các địa phương giai đoạn 2021 - 2025; đẩy nhanh hơn nữa việc giải quyết các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, gây bức xúc trong dư luận; xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

Về giám sát tối cao: Trong thời gian 2,5 ngày, Quốc hội tiến hành chất vấn đối với 04 vị bộ trưởng, có sự tham gia trả lời của các phó thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực và các trưởng ngành về các nhóm vấn đề: Y tế; Lao động, Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư, với tổng số 170 lượt đại biểu phát biểu (*trong đó, 134 lượt chất vấn, 12 lượt đặt câu hỏi đối với Thủ tướng Chính phủ, 24 lượt tranh luận*), cho thấy các vấn đề được Quốc hội lựa chọn làm nội dung chất vấn là “trúng và đúng”, phù hợp thực tế, mong muốn của cử tri, được dư luận, đồng bào, Nhân dân cả nước quan tâm, đồng tình. Phiên chất vấn diễn ra trong không khí dân chủ, xây dựng, tranh luận sôi nổi. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn, yêu cầu Thủ tướng Chính phủ, các bộ trưởng, trưởng ngành thực hiện quyết liệt những cam kết về trách nhiệm đã hứa trước Quốc hội và cử tri cả nước, làm cơ sở để Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát việc thực hiện, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân.

Quốc hội đã xem xét Báo cáo về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 của Quốc hội. Quốc hội đề nghị Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục chủ động bám sát tình hình thực tế, nâng cao năng lực trong dự báo, tăng cường các giải pháp, quyết liệt, linh hoạt và hiệu quả hơn để vừa kiểm soát tốt dịch bệnh, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; khẩn trương ban hành Chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch,

Sinh hoạt chi bộ

chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục thực hiện chiến lược ngoại giao vắc-xin, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất vắc-xin trong nước; triển khai hiệu quả Chiến dịch tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19...

Ngoài ra, Quốc hội xem xét Báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm xã hội năm 2020; Báo cáo về công tác tư pháp, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, thi hành án, phòng, chống tham nhũng năm 2021; Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV...

Quốc hội đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội, các cơ quan trong bộ máy nhà nước từ Trung ương đến địa phương, các đoàn đại biểu Quốc hội và các vị đại biểu Quốc hội khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện tốt các luật, nghị quyết vừa được thông qua. Các vị đại biểu Quốc hội cần chủ động hơn nữa trong công tác xây dựng pháp luật; thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với cử tri, Nhân dân, lắng nghe và phản ánh trung thực ý kiến của cử tri; tích cực giám sát việc giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

QUAN ĐIỂM, CHỦ TRƯỞNG MỚI VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

Đại hội XIII của Đảng đã quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong 5 năm (2021 - 2025); xác định phương hướng, mục tiêu của đất nước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Một trong những điểm nhấn quan trọng của Đại hội XIII của Đảng là xác định các quan điểm, chủ trương mới, toàn diện và sâu sắc về phát triển văn hóa, con người Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng đất nước ta phồn vinh, hạnh phúc. Quan điểm, chủ trương mới về phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng được thể hiện cụ thể:

Sinh hoạt chi bộ

Thứ nhất, lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước.

Để thực hiện mục tiêu và khát vọng đó của dân tộc, Đại hội XIII của Đảng xác định: “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”. Đại hội XIII của Đảng yêu cầu nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng *hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam* trong thời kỳ mới. Đại hội XIII của Đảng xác định: “*Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững*”. Điều đó, đòi hỏi phải kế thừa và phát huy giá trị văn hóa và con người Việt Nam, truyền thống lịch sử của dân tộc đã được vun đắp nên qua lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Các giá trị và sức mạnh đó của văn hóa và con người Việt Nam đã làm nên nền tảng tinh thần vững chắc của dân tộc ta; trở thành nguồn lực nội sinh, động lực quan trọng phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, là động lực cho phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

Đại hội XIII của Đảng xác định, phát triển nhanh và bền vững đất nước dựa chủ yếu vào việc phát huy tối đa nhân tố con người; lấy con người là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước. Vì vậy, “*Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại*” là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “*Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển*”.

Phát triển mạnh mẽ nền văn hóa và con người Việt Nam trong điều kiện toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải bảo

Sinh hoạt chi bộ

vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhất là các giá trị văn hóa truyền thống và cách mạng; đấu tranh chống các khuynh hướng đồng hóa, nô dịch về văn hóa. Đồng thời, coi trọng việc tiếp thu tinh hoa văn hóa, khoa học, giáo dục của nhân loại để xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam tiến kịp, tiến cùng thời đại. Quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, mà cốt lõi là làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội. Văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, trở thành sức mạnh nội sinh, động lực đột phá cho phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

Thứ ba, phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã yêu cầu “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị, tinh hoa và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới”.

Để phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam hiện nay, trước hết, cần đặc biệt quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, bởi đây là cội rễ của sức mạnh mềm văn hóa quốc gia. “Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống (bác học và dân gian), văn hóa cách mạng, bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể. Nghiên cứu và giáo dục sâu rộng những đạo lý dân tộc tốt đẹp do cha ông để lại”. Để gia tăng sức mạnh mềm văn hóa, phải gắn kết chặt chẽ văn hóa với phát triển kinh tế, nhất là ngành du lịch: “Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, phấn đấu đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, giữ gìn tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau”.

Sinh hoạt chi bộ

Thứ tư, xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội XIII của Đảng xác định xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý và *tập trung xây dựng Đảng về đạo đức* với nhiều nhiệm vụ, giải pháp mới. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng. Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Xây dựng các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày.

KẾT QUẢ HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 8

Ngày 06/12/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII tổ chức Hội nghị lần thứ 8. Đồng chí Nguyễn Hải Ninh - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị, Tỉnh ủy đã xem xét, cho ý kiến về các báo cáo liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch năm 2022; kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022; các báo cáo tài chính về quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020; tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2021, dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2022 - 2024. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy nghe Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 165 của Tỉnh ủy về phương án quản lý, khai thác, kinh doanh yếm sào và đề xuất phương thức bán yếm sào khai thác niên vụ 2021. Cũng tại hội nghị,

Sinh hoạt chi bộ

Tỉnh ủy đã xem xét, thảo luận các nội dung liên quan đến công tác xây dựng Đảng: Đề án bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình công tác năm 2022 và công tác kiểm tra, giám sát năm 2022 của Tỉnh ủy; Báo cáo công tác xây dựng Đảng năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022...

Báo cáo tại hội nghị, Ban cán sự đảng UBND tỉnh cho biết, năm 2021, dịch Covid-19 bùng phát khiến tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, nhờ quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện các nhóm giải pháp nhằm giảm thiểu tác động dịch bệnh, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh nên kinh tế của tỉnh đã dần phục hồi; giải ngân vốn đầu tư công chuyển biến tích cực, nhiều công trình kết cấu hạ tầng trọng yếu được triển khai thi công; thu hút đầu tư ngoài ngân sách đạt kết quả tích cực với 22 dự án có tổng vốn đăng ký đầu tư 5.844 tỷ đồng. Dự kiến, năm 2021, một số chỉ tiêu kinh tế của tỉnh vẫn có tăng trưởng dương (thu cân đối ngân sách ít nhất đạt 100%, có thể vượt chỉ tiêu đề ra; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 53.895 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2020...). Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm chỉ đạo; công tác giảm nghèo, an sinh xã hội, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng được giữ vững.

Phát biểu kết luận hội nghị, Đồng chí Nguyễn Hải Ninh - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy biểu dương những nỗ lực của toàn hệ thống chính trị tỉnh trong việc kiểm soát tốt dịch bệnh, thực hiện các giải pháp để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Đồng chí đề nghị, trong thời gian tới và năm 2022, Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện mục tiêu kép, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; khẩn trương phối hợp với các cơ

Sinh hoạt chi bộ

quan Trung ương để triển khai các nội dung liên quan đến đề án tổng kết Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị theo đúng tiến độ đã đề ra, bảo đảm đạt hiệu quả cao để báo cáo Bộ Chính trị vào đầu tháng 01/2022; đẩy nhanh tiến độ công tác quy hoạch, khẩn trương hoàn thành việc lập và tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, có tính đột phá và tính khả thi cao khi tích hợp các quy hoạch vào quy hoạch chung của tỉnh. Bên cạnh đó, trong năm 2022, toàn tỉnh phải tập trung khôi phục sản xuất kinh doanh; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, chú trọng triển khai các giải pháp mang tính đột phá, cách làm mới thu hút những dự án lớn từ các nhà đầu tư chiến lược, tạo động lực phát triển cho tỉnh; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo hướng xây dựng nền tảng dùng chung trên địa bàn toàn tỉnh. UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm.

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Nhận diện những phương thức, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận hiện nay

Mục đích chống phá Đảng ta của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận ở các thời kỳ không thay đổi. Nhưng phương thức, thủ đoạn, biểu hiện chống phá của chúng có nhiều thay đổi, tinh vi, phức tạp hơn khiến nhiều cán bộ, đảng viên không dễ dàng nhận biết để đấu tranh ngăn chặn, bác bỏ kịp thời, có hiệu quả.

Mục đích cao nhất của các thế lực thù địch chống phá Đảng ta trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận là nhằm làm cho Đảng và Nhân dân ta xa rời, từ bỏ mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xa rời, từ

Sinh hoạt chi bộ

bỏ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tức là làm cho cán bộ, đảng viên ta từ bỏ nền tảng tư tưởng - vũ khí tinh thần, từ bỏ thế giới quan, phương pháp luận khoa học, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng.

Thực hiện mục đích đó, chúng dùng mọi âm mưu, thủ đoạn, phương thức tinh vi, xảo quyệt thích ứng với mọi tình hình, mọi đối tượng, mọi thời điểm, hoàn cảnh khác nhau. Công tác đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận của Đảng và Nhà nước ta vì thế cũng vô cùng phức tạp, đặt ra nhiều vấn đề mới cần phải có tư duy mới và hành động hiệu quả hơn.

Trong thực tế thật khó có thể tách bạch âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch về tư tưởng, lý luận đối với Đảng và Nhân dân ta hiện nay. Chúng được tiến hành đan xen, ẩn hiện trong nhau rất tinh vi, khó xác định dưới nhiều màu sắc, cấp độ khác nhau, lẫn lộn thật - giả, đúng - sai... khiến người ta khó phân biệt, dễ lầm lẫn, khó đấu tranh.

Tuy nhiên, chúng ta có thể nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của chúng ở những biểu hiện chính sau:

Một là, phủ nhận, chống phá vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trên phương diện tư tưởng, lý luận, chúng luôn tìm mọi cách phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng tung ra những luận điệu cho rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam độc quyền lãnh đạo là “mất dân chủ”, là “chuyên chế”, “đặc quyền, đặc lợi”, là “bóp nghẹt dân chủ”...; rằng, phải thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập mới có “dân chủ” trong Đảng và trong đời sống xã hội. Chúng đòi hủy bỏ Điều 4 Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phủ nhận quyền lãnh đạo của Đảng. Đây là mục tiêu không mới nhưng chúng kiên trì với thủ đoạn “mưa dầm thấm lâu” bằng những chiêu trò mới, hòng thực hiện đến cùng việc chống phá Đảng ta.

Sinh hoạt chi bộ

Hai là, chống phá nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng.

Âm mưu, thủ đoạn phủ nhận nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng ta - chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, được chúng tiến hành từ lâu. Đặc biệt, từ khi hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới lâm vào khủng hoảng, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, các thế lực thù địch đã “chớp thời cơ”, coi đây là “thời cơ vàng” tấn công nhằm xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của các đảng cộng sản ở các nước kiên trì phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam.

Ba là, chống phá đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhân dân ta.

Các thế lực thù địch luôn coi đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhân dân ta là mục tiêu chống phá. Thực hiện mục tiêu ấy, chúng dùng mọi thủ đoạn xuyên tạc, bác bỏ, chống phá. Mặc dù “lý lẽ” đã cũ rích, nhưng chúng vẫn không từ bỏ, luôn rêu rao rằng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin “đã sai lầm”, “lỗi thời”, “lạc hậu”, thể hiện ở sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Chúng dẫn ra các hiện tượng, hình thức, trái với bản chất để mê hoặc, lôi kéo những người thiếu hiểu biết khoa học, như “lý sự” rằng: “đã kinh tế thị trường thì đâu còn là chủ nghĩa xã hội”; “chủ nghĩa xã hội không phải là cái đích của loài người đi tới”; “chủ nghĩa tư bản là trường cửu”; Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhân dân Việt Nam “bảo thủ” duy trì con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là “trái với quy luật”, “không phù hợp với thời đại mới”...

Bốn là, chia rẽ khối đoàn kết trong Đảng, trong Nhân dân.

Các thế lực thù địch luôn tấn công hòng phá vỡ khối đoàn kết thống nhất trong Đảng, khối đồng thuận xã hội, gây nên sự ly tán, chia rẽ, suy giảm sức mạnh của Đảng, của Nhân dân. Chúng chia rẽ nội bộ Đảng, giữa cơ quan Đảng, chính quyền các cấp, bịa đặt về sự hình thành “phe này”, “phái nọ” để gây hoang mang trong Nhân dân. Chúng lợi dụng việc thực hiện công khai, minh bạch của Đảng trong đấu tranh

Sinh hoạt chi bộ

chống tham nhũng và xử lý nghiêm minh một số cán bộ, đảng viên vi phạm để chia rẽ nội bộ.

Chúng xuyên tạc rằng “đây chỉ là sự thanh trừ phe này, phe nọ”, không thấy đây chính là quá trình làm trong sạch Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, có tính quy luật trên đường phát triển, là việc làm phù hợp với lòng dân, được toàn Đảng, toàn dân đồng tình ủng hộ. Chúng ra sức kích động chia rẽ, gây mất đoàn kết giữa các dân tộc, các tôn giáo; giữa cán bộ và Nhân dân; giữa đảng viên và quần chúng...

Chúng thổi phồng những sai lầm, thiếu sót của một số cán bộ, đảng viên rồi đi đến khái quát một cách hàm hồ, nói xấu Đảng, gây mất lòng tin của Nhân dân đối với Đảng. Chúng ra sức lợi dụng lòng yêu nước của Nhân dân để kích động gây bất ổn chính trị - xã hội; lợi dụng các bức xúc của Nhân dân chưa được giải quyết kịp thời để kích động tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh, xung đột xã hội, làm cho Nhân dân không tin cán bộ, đảng viên, dẫn đến không tin Đảng, tìm “con đường khác”, “cách sống khác” do chúng vẽ ra. Đây là âm mưu, thủ đoạn phá hoại ta từ bên trong, từ trong nội bộ, từ trong lòng dân, từ trong tư tưởng, tình cảm của con người trong xã hội.

Năm là, cản trở sự phát triển của đất nước.

Các thế lực thù địch luôn có âm mưu, thủ đoạn cản trở sự phát triển của đất nước, phủ nhận những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo suốt hơn 35 năm qua. Chúng xuyên tạc những luận điệu xuyên tạc trái với quan điểm, nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Chúng kết hợp chống phá đường lối chính trị với chống phá trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Trong từng lĩnh vực, chúng khai thác triệt để những sơ hở, yếu kém của ta để xuyên tạc, nói xấu, móc nối với các thế lực thù địch bên ngoài cản trở mọi hoạt động của ta.

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Trong 02 ngày (10 - 11/12): HĐND tỉnh khóa VII tổ chức kỳ họp thứ 4. Tại kỳ họp, HĐND tỉnh thông qua 15 báo cáo và 38 nghị quyết thuộc nhiều lĩnh vực, gồm: kinh tế - ngân sách; đầu tư công; chế độ, chính sách và các hoạt động thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Các đại biểu HĐND tỉnh ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được trong việc triển khai thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 01/10/2021 của Chính phủ. Nổi bật, thu hút đầu tư ngoài ngân sách đạt kết quả tích cực với 22 dự án có tổng vốn đăng ký đầu tư 5.844 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư phát triển xã hội ước đạt gần 53.900 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ; thu cân đối ngân sách hoàn thành kế hoạch, dự kiến đến cuối năm có thể vượt chỉ tiêu đề ra; nhiều công trình kết cấu hạ tầng trọng yếu được triển khai thi công... tạo động lực cho phát triển kinh tế các năm tiếp theo, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ổn định đời sống và chăm lo sức khỏe của Nhân dân.

Kỳ họp đã đề ra một số giải pháp, nhiệm vụ nhằm quyết tâm thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội như: thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng trên cơ sở phát triển dịch vụ, du lịch và kinh tế biển; thúc đẩy phát triển kinh tế số; nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ; phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm sóc y tế, đảm bảo an sinh xã hội, việc làm...

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn đã diễn ra sôi nổi, không khí

Thông tin tư liệu

cởi mở. Đại biểu HĐND tỉnh chất vấn với tinh thần thẳng thắn, xây dựng, tập trung vào những vấn đề “nóng” mà dư luận và xã hội quan tâm như: đầu tư - xây dựng; an ninh trật tự; giao thông - vận tải; quản lý nhà nước về đất đai và ngân sách - tài sản công... Các thành viên của UBND tỉnh trả lời chất vấn với tinh thần cầu thị, nghiêm túc, lắng nghe và giải trình đầy đủ những vấn đề mà cử tri toàn tỉnh quan tâm, qua đó, làm rõ được vai trò, trách nhiệm của các ngành và địa phương; từng bước chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khó khăn.

- 03/12: UBND tỉnh họp thường kỳ tháng 11/2021, nhận định: Tháng 11/2021, Khánh Hòa triển khai Kế hoạch “Thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội” giai đoạn 3 nên một số lĩnh vực có dấu hiệu tăng trưởng so với tháng trước như: Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,9%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng tăng 24,1%; doanh thu du lịch tăng 66,8%... Tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên tính chung 11 tháng năm 2021, nhiều chỉ tiêu kinh tế của tỉnh tiếp tục giảm so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 4,84%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm 18,7%; doanh thu du lịch giảm 55%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm 8%... Cũng trong 11 tháng năm 2021, thu ngân sách nhà nước toàn tỉnh được 12.442,4 tỷ đồng (bằng 90,4% so với dự toán và bằng 107,5% so với cùng kỳ năm 2020); chi cân đối ngân sách đạt 9.649,1 tỷ đồng (bằng 88% so với kế hoạch). Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 78,8% so với kế hoạch vốn được HĐND tỉnh giao...

- 19/11: UBND tỉnh tổ chức vòng chung khảo Cuộc thi Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính (CCHC) của công chức, viên chức trẻ lần thứ 5 - năm 2021 theo hình thức trực tuyến tại 9 điểm cầu. Cuộc thi Mô hình, sáng kiến CCHC của công chức, viên chức trẻ lần thứ 5,

Thông tin tư liệu

nhằm đổi mới công tác CCHC của tỉnh, kịp thời thích ứng với những xu hướng chuyển đổi số trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đáp ứng nhu cầu và phương thức giao dịch, giải quyết công việc của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Kết quả, đội Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đã đạt giải Nhất với sáng kiến “Hệ thống phân tích dữ liệu và dự báo tình hình kinh tế - xã hội”; đội Sở Nội vụ và đội Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa đạt giải nhì; giải ba thuộc về 3 đội: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; UBND thành phố Cam Ranh.

- 25/11: Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) tỉnh Khánh Hòa tổ chức Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, tham dự có 240 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 255.000 hội viên, phụ nữ trong tỉnh. Đại hội đã tập trung đánh giá kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 - 2021, đồng thời đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh khóa XIV gồm 33 ủy viên. Ban Chấp hành Hội LHPN tỉnh khóa XIV đã họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh. Đồng chí Nguyễn Quỳnh Nga - Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN tỉnh khóa XIII tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hội LHPN tỉnh và đồng chí Phan Thị Hòa Bình, Nguyễn Hoàng Vân Hạ giữ chức Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 13 đại biểu chính thức (trong đó 01 đại biểu đương nhiên và 12 đại biểu do Đại hội bầu) và 03 đại biểu dự khuyết.

Nhân sự mới:

- Trong các ngày: 15/11, 01/12, đồng chí Nguyễn Khắc Toàn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đã trao các quyết

Thông tin tư liệu

định về công tác cán bộ: quyết định điều động, bổ nhiệm đồng chí Lê Hồng Phương - Phó Chủ tịch UBND huyện Vạn Ninh giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, thời hạn 5 năm kể từ ngày 15/11/2021; quyết định luân chuyển đồng chí Trần Xuân Tây - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Cam Lâm và giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Cam Lâm nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Trong các ngày 15/11, 01/12, 03/12, lãnh đạo UBND tỉnh đã trao các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác cán bộ: bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Đức Sơn - Chánh Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thời hạn 5 năm kể từ ngày 15/11/2021; tiếp nhận, điều động và bổ nhiệm đồng chí Phan Đình Phùng - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện Cam Lâm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Du lịch thời hạn 5 năm, kể từ ngày 01/12/2021; quyết định của Hội đồng Trường Đại học Khánh Hòa về việc bổ nhiệm đồng chí Trần Việt Thiện - Trưởng phòng Quản lý đào tạo và Khảo thí giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khánh Hòa nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**KỶ NIỆM 77 NĂM NGÀY THÀNH LẬP
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2021),
32 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN
(22/12/1989 - 22/12/2021)**

Ngày 22/12/1944, tại khu rừng giữa Tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập theo chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, gồm 3 tiểu đội với 34 chiến sĩ, do đồng chí Võ Nguyên Giáp trực tiếp chỉ huy. Đây là đơn vị chủ lực đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Thông tin tư liệu

Ngay sau khi thành lập, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã đánh thắng trận Phai Khắt (25/12/1944) và Nà Ngần (26/12/1944). Tháng 4/1945, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang cả nước, thành lập Việt Nam Giải phóng quân (15/5/1945), đồng chí Võ Nguyên Giáp được phân công làm Tư lệnh các lực lượng vũ trang. Tháng 8/1945, lực lượng vũ trang làm nòng cốt, hỗ trợ cho phong trào nổi dậy của quần chúng nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Việt Nam Giải phóng quân được đổi tên thành Vệ Quốc quân, đến năm 1946, đổi tên thành Quân đội Quốc gia Việt Nam. Năm 1950, đổi tên thành Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày 22/12/1944 được lấy làm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ khi được thành lập, Quân đội ta đã liên tiếp lập nên những chiến công hiển hách. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954, “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” là thắng lợi đầu tiên của quân đội một dân tộc thuộc địa đánh bại một quân đội thực dân hùng mạnh. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại, ở miền Nam, để đẩy mạnh đấu tranh vũ trang, ngày 15/02/1961, Quân ủy Trung ương quyết định thành lập Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, cùng toàn dân và toàn quân ta “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vào mùa Xuân năm 1975.

Hòa bình lập lại, Quân đội nhân dân Việt Nam đã tích cực tham gia xây dựng và khôi phục đất nước từ hậu quả nặng nề của chiến tranh; đồng thời cùng toàn dân đánh thắng hai cuộc chiến tranh ở biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và làm tròn nhiệm vụ quốc tế cao cả ở Campuchia... Bước vào thời kỳ đổi mới, Quân đội nhân dân Việt

Thông tin tư liệu

Nam đã có những đóng góp xứng đáng vào những thành tựu chung của đất nước...

Ngày 17/10/1989, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VI) ban hành Chỉ thị số 381-CT/TW, lấy ngày 22/12 là Ngày hội Quốc phòng toàn dân và ngày 22/12/1989 là Ngày hội Quốc phòng toàn dân đầu tiên được tổ chức ở tất cả các địa phương trong cả nước. Từ đó đến nay, ngày 22/12 đã trở thành ngày hội lớn của toàn dân tộc với các hoạt động hướng vào chủ đề quốc phòng và quân đội. Việc lấy ngày 22/12/1989 là Ngày hội Quốc phòng toàn dân là chủ trương lớn, quan trọng của Đảng, Nhà nước, tiếp tục khẳng định quan điểm toàn dân tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, trong đó lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt.

Kỷ niệm 77 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 32 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân là dịp để chúng ta ôn lại lịch sử vẻ vang, hào hùng của dân tộc và những chiến công oanh liệt của quân và dân ta; khơi dậy niềm vinh dự, tự hào, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường vượt qua mọi khó khăn, thử thách; ra sức xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, là lực lượng chính trị tin cậy, đội quân chiến đấu trung thành của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

BỘ CHÍNH TRỊ BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Ngày 03/11/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 41-QĐ/TW về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ, thay thế Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 02/10/2009. Quy định nêu rõ nguyên tắc, thẩm quyền, căn cứ, quy trình xem xét việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán

Thông tin tư liệu

bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

Quy định số 41-QĐ/TW xác định việc xem xét miễn nhiệm cán bộ được căn cứ vào một trong các trường hợp sau: (1) Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao. (2) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ hoặc trong thời hạn bổ nhiệm. (3) Có trên 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu theo quy định. (4) Có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ. (5) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi đang công tác. (6) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm.

Quy định nêu rõ 04 căn cứ để xem xét đối với cán bộ xin từ chức: Do hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; để cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách xảy ra sai phạm nghiêm trọng; có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu và vì lý do chính đáng khác của cá nhân.

Ngoài ra, Trung ương cũng chỉ rõ việc miễn nhiệm người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực rất nghiêm trọng. Người đứng đầu lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực thì tùy tính chất, mức độ sai phạm để xem xét cho từ chức. Việc cho từ chức cũng được áp dụng với người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách hoặc cấp dưới trực tiếp xảy ra tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng.

Về quy trình xem xét miễn nhiệm, từ chức, Trung ương quy định

Thông tin tư liệu

khi có đủ căn cứ miễn nhiệm, từ chức, chậm nhất trong thời gian 10 ngày làm việc thì cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ hoặc cơ quan tham mưu về công tác cán bộ có trách nhiệm trao đổi với cán bộ và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, cho từ chức trong thời gian 10 ngày làm việc; trường hợp cần thiết vì lý do khách quan thì có thể kéo dài không quá 15 ngày làm việc. Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền, các cơ quan có liên quan thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, điều lệ, quy chế hoạt động của từng tổ chức.

Quy định số 41-QĐ/TW của Bộ Chính trị cũng xác định rõ: Cán bộ sau khi từ chức nếu có nguyện vọng tiếp tục công tác thì cấp có thẩm quyền có thể căn cứ vào năng lực, đạo đức, kinh nghiệm để xem xét, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Cán bộ đã từ chức và bố trí công tác khác, nếu được cấp có thẩm quyền đánh giá tốt, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và khắc phục được những yếu kém, sai phạm, khuyết điểm thì có thể được xem xét để quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

NHIỀU CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI HỖ TRỢ CÁC ĐỐI TƯỢNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI ĐẠI DỊCH COVID-19

Trong thời gian qua, dịch bệnh Covid-19 đã tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội cả nước. Nhiều doanh nghiệp phá sản, người lao động mất việc làm, cuộc sống của nhiều người dân trở nên bấp bênh. Trước những khó khăn, tổn thất do đại dịch Covid-19 gây ra, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm ứng phó với dịch bệnh, phát triển kinh tế đi đôi với chăm lo phúc lợi, an sinh xã hội.

Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 30/2021/QH15, ngày

Thông tin tư liệu

28/7/2021, Nghị quyết số 24/2021/QH15, ngày 28/7/2021 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết 268/NQ-UBTVQH15, ngày 06/8/2021, Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15, ngày 19/10/2021 về ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19...

Ngoài ra, Quốc hội, Chính phủ và các địa phương đã ban hành nhiều chính sách khác nhằm hỗ trợ người dân, người lao động và doanh nghiệp như: Cho phép tính vào chi phí các khoản chi ủng hộ, tài trợ (tiền, hiện vật) cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp (Nghị định số 44/2021/NĐ-CP, ngày 31/3/2021 của Chính phủ); gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất (Nghị định số 52/2021/NĐ-CP, ngày 19/4/2021 của Chính phủ); tiếp tục miễn giảm 30 loại phí, lệ phí trong năm 2021; Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ giảm tiền điện; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 (Nghị quyết số 105/NQ-CP, ngày 09/9/2021 của Chính phủ); một số địa phương thực hiện hỗ trợ giá nhà trọ và giảm giá tiền nước sinh hoạt cho các hộ gia đình;...

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021, Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Nghị quyết số 116/NQ-CP, ngày 24/9/2021, Nghị quyết số 154/NQ-CP, ngày 19/10/2021 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Đặc biệt, ngày 06/11/2021, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái ký ban hành Quyết định 33/2021/QĐ-TTg sửa đổi Quyết định 23/2021/QĐ-TTg quy định về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao

Thông tin tư liệu

động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Những chính sách ban hành nhằm hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động, nhất là các đối tượng bị ảnh hưởng, tác động sâu bởi đại dịch, bao gồm cả người dân, người lao động có giao kết hợp đồng lao động và không có giao kết hợp đồng lao động, những đối tượng yếu thế, phụ nữ mang thai, trẻ em mồ côi cha, mẹ vì đại dịch,...; các ngành, nghề bị ảnh hưởng nặng nề trong đại dịch như vận tải, hàng không, dịch vụ lưu trú, du lịch,...

Bên cạnh những chính sách hỗ trợ của Nhà nước là sự chung tay, góp sức của cộng đồng với các chương trình khác như: tặng túi an sinh, hỗ trợ lương thực, thực phẩm... Cùng với đó, nhiều hoạt động chăm sóc sức khỏe tinh thần, tâm lý xã hội cho trẻ em cũng đã sớm được quan tâm triển khai.

Việc tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình hỗ trợ nhanh chóng, giảm tối thiểu các thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đã giúp các gói hỗ trợ kịp thời đến với người dân, người lao động và doanh nghiệp, các đối tượng yếu thế. Qua đó, giúp họ có thể tạm thời vượt qua những khó khăn trước mắt do tác động nặng nề của đại dịch. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội trong thời gian qua còn một số hạn chế, tồn tại như: Một bộ phận người dân, người lao động và người sử dụng lao động thuộc đối tượng thụ hưởng chưa được hưởng hoặc chậm được thụ hưởng. Nhìn chung, mức hỗ trợ còn thấp. Việc triển khai thực hiện công tác xác lập hồ sơ, công tác hỗ trợ tại một số địa phương vẫn còn chậm. Một số địa phương gặp khó khăn về kinh phí, sợ sai, sợ trách nhiệm nên chậm hoặc chưa hỗ trợ đối tượng; cá biệt có nơi vẫn còn tình trạng lợi dụng dịch bệnh Covid-19 để trục lợi, đã bị xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CỦA HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 38, 39 VÀ SỰ THAM GIA CỦA VIỆT NAM

Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 38, 39 và các Hội nghị cấp cao liên quan diễn ra từ ngày 26 - 28/10/2021. Đây là chuỗi hoạt động quan trọng nhất trong năm 2021 của ASEAN, góp phần tiếp tục củng cố tinh thần đoàn kết, phát huy nội lực của ASEAN và đẩy mạnh hợp tác giữa Hiệp hội với các đối tác, thể hiện trên một số kết quả nổi bật sau:

Thứ nhất, ASEAN đoàn kết, nhất trí hướng tới xây dựng Cộng đồng, đóng góp cho hòa bình, ổn định trong khu vực tiếp tục là mục tiêu chung của ASEAN nói chung và từng nước thành viên nói riêng.

Thứ hai, các đối tác bên ngoài đặc biệt coi trọng ASEAN, cam kết cùng ASEAN hợp tác kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, hợp tác ứng phó với các thách thức đang nổi lên, trong đó có biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên. Bên cạnh đó, nội dung phục hồi bền vững được hầu hết các nước đặt ưu tiên, phấn đấu đạt được trong thời gian tới.

Thứ ba, những nội dung liên quan đến hòa bình, ổn định, phát triển trong khu vực như Biển Đông, Myanmar, Triều Tiên, thu hẹp khoảng cách phát triển... tiếp tục được đề cập sâu rộng và trao đổi sôi nổi trong các hội nghị. Theo đó, tất cả các nước đều đánh giá cao vai trò trung tâm của ASEAN, sẵn sàng chia sẻ minh bạch về các bước đi của mình với khu vực và khẳng định hòa bình, ổn định là mục tiêu chung, thượng tôn pháp luật, đối thoại thẳng thắn, hợp tác hiệu quả là những công cụ chủ yếu để đạt tới mục tiêu này. Các nước đề cao tinh thần trách nhiệm, ứng xử minh bạch, quan hệ hài hòa là cơ sở cho quan hệ giữa các nước trong và ngoài khu vực.

Thứ tư, Hội nghị ASEAN lần thứ 38 và 39 đã ra Tuyên bố Chủ tịch, trong đó tái khẳng định cam kết củng cố Cộng đồng ASEAN, vai trò trung tâm của ASEAN trong giải quyết các thách thức cũng như thúc

Thông tin tư liệu

đẩy sự phục hồi toàn diện của ASEAN sau đại dịch. Hội nghị đã thông qua hơn 100 văn kiện, bao gồm các tuyên bố, chiến lược, khung hợp tác, kế hoạch hành động, báo cáo, tài liệu tầm nhìn... trên nhiều lĩnh vực ở cả 3 trụ cột hợp tác của ASEAN. Kết thúc các hội nghị đã diễn ra Lễ chuyển giao cương vị Chủ tịch ASEAN từ Brunei cho Campuchia...

Trên tinh thần đoàn kết, hợp tác, sẵn sàng là bạn, đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Đoàn Việt Nam đã tham dự 14/17 hoạt động chính của các hội nghị. Tại các sự kiện, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đều có bài phát biểu quan trọng, tập trung vào các vấn đề trọng tâm và thách thức mới nổi mà ASEAN đang ứng phó, như: dịch bệnh Covid-19, khôi phục kinh tế sau đại dịch, vấn đề Biển Đông, Myanmar, xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025 và thúc đẩy vai trò của ASEAN trong hợp tác tiểu vùng... Thủ tướng Chính phủ đề xuất 2 trọng tâm phát triển ASEAN cần tập trung trong thời gian tới, đó là: (1) ASEAN cần có cách tiếp cận tổng thể, đồng bộ, linh hoạt về kiểm soát đại dịch Covid-19 với sự tham gia của “cả Cộng đồng”, hướng đến người dân, doanh nghiệp là trung tâm và chủ thể, tích cực tháo gỡ khó khăn do tác động của dịch bệnh trên tinh thần “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”; (2) ASEAN cần định vị “chỗ đứng mới” trong tương quan giữa các mối quan hệ kinh tế - chính trị đang tái định hình của thế giới, củng cố vai trò là hạt nhân của các tiến trình đối thoại, hợp tác và liên kết kinh tế đa phương, đa tầng nấc ở khu vực.

Những đề xuất của Việt Nam tại các hội nghị đã nhận được sự quan tâm và chia sẻ của các nước. Qua đó tiếp tục khẳng định Việt Nam là thành viên chủ động, tích cực, đóng góp có trách nhiệm vào công việc chung của ASEAN; đồng hành cùng các nước vượt qua khó khăn; giữ vững đoàn kết; ứng phó hiệu quả các thách thức đang nổi lên; củng cố vai trò trung tâm và vị thế, tiếng nói quốc tế của ASEAN.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 12/2021

1. Quy định mới về cá nhân vận động từ thiện

Nghị định số 93/2021/NĐ-CP, ngày 27/10/2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, có hiệu lực từ ngày 11/12/2021.

Trong đó, Nghị định quy định các khoản đóng góp tự nguyện do cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố phải đảm bảo tính công khai, minh bạch. Cá nhân có trách nhiệm mở sổ ghi chép đầy đủ thông tin về kết quả tiếp nhận, phân phối tiền, hiện vật đóng góp tự nguyện theo đối tượng, địa bàn được hỗ trợ, bao gồm những khoản tiếp nhận có điều kiện, địa chỉ cụ thể (nếu có), thực hiện công khai theo các nội dung quy định trên các phương tiện truyền thông và gửi kết quả bằng văn bản tới UBND cấp xã nơi cư trú để niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan trong 30 ngày. Thời điểm công khai thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định này.

Cá nhân thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Sửa đổi hình thức bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Ngày 18/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, có hiệu lực từ ngày 10/12/2021. Theo đó, Nghị định sửa đổi hình thức bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Cụ thể, có 4 hình thức bồi dưỡng gồm: Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn

Chính sách văn bản mới

chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm. Đáng chú ý nhất là Nghị định không còn quy định công chức phải đi học bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học như trước đây, mà chỉ còn phải học bồi dưỡng lý luận chính trị; kiến thức quốc phòng và an ninh; kiến thức, kỹ năng quản lý Nhà nước; kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Theo Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg, ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia, có hiệu lực từ ngày 09/12/2021, thông tin cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia gồm: Thông tin về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, quyết định công bố thủ tục hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan; thông tin hướng dẫn, hỏi đáp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện nghĩa vụ tài chính có liên quan; thông tin, thông báo về tiếp nhận, trả kết quả, hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, tình hình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; thông tin tiếp nhận, giải quyết phản ánh kiến nghị trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

Thông tin cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia cũng gồm thông tin về đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khảo sát sự hài lòng của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; thông tin báo cáo, số liệu, thống kê liên quan đến tình hình giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công khác; thông tin địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử hướng dẫn của các cơ quan, cán bộ, công chức có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính; thông tin đường dây nóng, tổng đài hỗ trợ;...

Chuyên mục Hỏi - Đáp

Hỏi: Theo Quy định 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, nếu đảng viên vi phạm **về tín ngưỡng, tôn giáo**, thì các hình thức kỷ luật như thế nào?

Trả lời: Theo Điều 34, Quy định 102 quy định:

1- Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: a) Biết mà không có biện pháp giáo dục, ngăn chặn đẻ vợ (chồng) hoặc con cùng sống chung trong gia đình tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp, truyền đạo trái phép. b) Mê tín, dị đoan: Tổ chức lễ cầu lên chức; xem bói, xóc thẻ, nhờ thầy yểm bùa trừ tà ma và những việc mê tín, dị đoan khác. c) Có hành vi cưỡng ép, ngăn cản hoạt động tự do tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp của người khác.

2- Trường hợp vi phạm đã bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ): a) Tự ý theo tôn giáo hoặc nhận giữ các chức sắc của các tổ chức tôn giáo mà không báo cáo, xin ý kiến chi bộ và tổ chức đảng quản lý trực tiếp hoặc đã báo cáo nhưng chưa được các tổ chức đảng có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản. b) Phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức. c) Tổ chức, vận động, dụ dỗ, kích động, lôi kéo, đe dọa, ép buộc người khác tham gia tôn giáo bất hợp pháp. d) Ủng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân tác động xấu đến đoàn kết dân tộc, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. đ) Bao che, tiếp tay cho các hoạt động mê tín, dị đoan trong các lễ hội; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức để trục lợi.

3- Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ: a) Tổ chức kích động nhằm chia rẽ đoàn kết giữa các tôn giáo trong nước và ngoài nước. b) Hoạt động mê tín, dị đoan đến mức cuồng tín, mù quáng; hành nghề đồng cốt, thầy cúng, thầy bói, thầy địa lý nhằm trục lợi hoặc vì mục đích khác. c) Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại hòa bình, độc lập, thống nhất đất nước; kích động bạo lực hoặc tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái chính sách, pháp luật của Nhà nước. d) Lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng để chia rẽ Nhân dân, chia rẽ các dân tộc, tôn giáo; gây rối trật tự công cộng, xâm hại tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của tổ chức, cá nhân; gây cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân. đ) Chủ trì, tham gia hoặc vận động, ủng hộ hoặc bao che, tiếp tay cho cá nhân, tổ chức lập mới và xây mới đền, chùa, miếu thờ, điện thờ, cơ sở thờ tự của các tôn giáo khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ KHÁNH HÒA

Truy cập website: <https://tuyengiaokhanhhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập:

TRẦN MỘNG ĐIỆP

PHẠM THỊ HỒNG THU

TRỊNH HOÀNG HIỆP

NGUYỄN THỊ SÂM

PHAN TẤN THANH

In 3.700 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa

Số 08 Lê Thánh Tôn - Nha Trang. ĐT: 0258.3510286.

Giấy phép xuất bản số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 19/4/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2021.